

# TỔNG HỢP DÀN Ý PHÂN TÍCH TÁC PHẨM HOÀNG LÊ NHẤT THỐNG CHÍ CỦA NGÔ GIA VĂN PHÁI

## 1. Dàn ý 1

### a. Mở bài

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm:

+ Ngô gia văn phái: một nhóm tác giả thuộc dòng họ Ngô Thì. Tác phẩm do Ngô Thì Chí, Ngô Thì Du viết, trừ ba hồi cuối chưa rõ tác giả.

+ Hoàng lê nhất thống chí: là một tác phẩm văn xuôi ghi chép bằng chữ Hán lớn nhất trong văn học Việt Nam trung đại, có tính chất của tiểu thuyết chương hồi, nói về thời kì cuối nhà Lê đầu nhà Nguyễn.

+ Văn bản trong sgk là hồi thứ 14 của tác phẩm.

### b. Thân bài

#### Hoàn cảnh giặc Thanh xâm lược và sự đối phó của nghĩa quân

- Miêu tả đội quân của nhà Thanh:

+ Quân đội đông, hùng hậu, sĩ khí ngút trời, “Tôn Sĩ Nghị sau khi đem quân ra cửa ải, xuyên rừng vượt núi như giẫm đất bằng, ngày đi đêm nghỉ, không phải lo lắng gì, kéo thẳng một mạch đến thành Thăng Long, không mất một mũi tên, như vào chỗ không người”

+ Quân đội nhà Thanh đông, tinh nhuệ nhưng hợm hĩnh, chủ quan, hưởng lạc ngủ quên trên chiến thắng: “quân lính các đồn tự tiện bỏ cả đội ngũ, đi lại lang thang, không có kỷ luật gì cả”, còn tướng quân thì cũng “ngày ngày chơi bời tiệc tùng, không hề để ý đến việc quân”.

+ Được cung nữ phũ Trường Yên cảnh báo về Nguyễn Huệ nhưng cả bọn cũng chỉ biết quát chửi nhau và vẫn ung dung ngồi “tính toán chu đáo”, dự định sang xuân mới tính kế với Nguyễn Huệ

⇒ Sử dụng biện pháp đối lập, đòn bẩy: miêu tả cái hùng mạnh oai phong trước làm nền bật lên sự nhu nhược, tham lam, lười biếng, khinh suất của quan quân nhà Thanh và vua tôi Lê Chiêu Thống.

- Nghĩa quân Tây Sơn của vua Quang Trung:

+ Sự ứng phó nhanh nhẹn, kịp thời: sau khi biết tin, Nguyễn Huệ lên ngôi vua và thu xếp việc trong 1 tháng, 25 tháng chạp xuất quân, 29 âm lịch tới Nghệ An chiêu mộ thêm binh sĩ, 30 âm lịch mở tiệc khao quân ăn tết sớm, và đúng mùng 5 tháng giêng, sau chiến thắng Ngọc Hồi Đống Đa, Nguyễn Huệ giữ đúng lời hứa chiến thắng với quân sĩ.

+ Tinh thần của quân sĩ: tất cả đều nghiêm trang chỉnh tề, “một lòng một chí quyết chiến quyết thắng”.

⇒ Thủ pháp đối lập, đòn bẩy lần nữa phát huy tác dụng: tả quân Thanh trước để làm bật lên sự thần tốc, anh hùng của quân đội Quang Trung; làm bật lên hình ảnh vua Quang Trung anh dũng, khiêm tốn mà thu phục lòng người, bản lĩnh, yêu nước.

b, Thắng lợi của quân khởi nghĩa

- Sự tự tin, tài mưu lược của người cầm quân: Quang Trung tin vào một thắng lợi của chính nghĩa, truyền cảm hứng cho quân đội của mình; ông đích thân chỉ huy đội quân tiên phong, anh dũng, quyết đoán.

- Dũng khí của quân khởi nghĩa: sức mạnh tinh thần, tuy thô sơ ít ỏi về quân lực và vũ khí, chỉ dùng gậy gộc cuộc thuồng mà đánh bại được súng ống.

- Những trận đánh với thắng lợi rực rỡ thể hiện tài binh lược của Quang Trung:

+ Đánh ở sông Gián, sông Thanh Quyết, quân Lê Chiêu Thống và quân Thanh thấy bóng dáng quân đội Quang Trung từ xa đã tự bỏ chạy, bị bắt sống.

+ Trận Hà Hồi, dùng tinh thần uy hiếp tinh thần khiến giặc sợ hãi, không tốn một binh lính cũng chiếm được đồn.

+ Trận Ngọc Hồi: quân giặc chống cự yếu ớt rồi thua, tướng giặc chạy vội “Ngựa không kịp đóng yên, người không kịp mặc giáp”.

⇒ lời kể ngắn gọn, bình dị càng làm tăng sự thần kì của chiến thắng

### **Nhận xét về nghệ thuật**

Thành công trong sử dụng các hình ảnh đối lập, thủ pháp đòn bẩy: tả quân Thanh trước, tả quân đội Quang Trung sau.

- Thành công trong xây dựng hình tượng nhân vật Quang Trung và nghĩa quân.

- Lối kể chuyện chân thực, không khoa trương.

### **c. Kết bài**

- Tác phẩm tái hiện lại một thời kì lịch sử một cách chân thực.
- Thể hiện tinh thần vì nghệ thuật của các tác giả: dù theo nhà Lê, phò vua Lê nhưng vẫn thừa nhận và khâm phục tài năng của anh hùng Quang Trung.

## 2. Dàn ý 2

### a. Mở bài

- Giới thiệu khái quát những nét tiêu biểu nhất về nhóm tác giả Ngô gia văn phái: Đây là một nhóm tác giả thuộc dòng họ Ngô Thì
- Giới thiệu về tiểu thuyết chương hồi Hoàng Lê nhất thống chí và đoạn trích: Đây là một tiểu thuyết khắc họa chân thực, đầy đủ những biến động xã hội trong một thời kỳ lịch sử của đất nước, đoạn trích hồi thứ 14 đã đưa đến những khắc họa đặc sắc về hình tượng vua Quang Trung cùng sự thảm bại của quân tướng nhà Thanh cùng số phận bi đát của vua tôi Lê Chiêu Thống

### b. Thân bài

#### 1. Hình tượng người anh hùng áo vải Quang Trung

##### Một người hành động mạnh mẽ, quyết đoán

- Nghe tin giặc chiếm Thăng Long mà không hề nao núng, đích thân cầm quân đi ngay
- Trong vòng hơn tháng, làm được rất nhiều việc lớn: “tế cáo trời đất”, lên ngôi và thân chinh cầm quân ra Bắc.

##### Một con người có trí tuệ sáng suốt và nhạy bén

- Trí tuệ sáng suốt và nhạy bén trong việc nhận định tình hình địch và ta
- + Quang Trung đã vạch rõ âm mưu và tội ác của kẻ thù xâm lược đối với nước ta: “mấy phen cướp bóc nước ta, giết dân ta, vợ vét của cải”...
- + Khích lệ tinh thần tướng sĩ dưới trướng bằng những tấm gương dũng cảm
- + Dự kiến được một số người Phù Lê có thể thay lòng đổi dạ nên có lời dụ với quân lính vừa chí tình vừa nghiêm khắc
- Trí tuệ sáng suốt và nhạy bén trong xét đoán bề tôi:
- + Trong dịp hội quân ở Tam Điệp ta thấy Quang Trung nhận định tình hình sáng suốt để đưa ra lời ngợi khen cho Sở và Lân

+ Đối với Ngô Thì Nhậm, ông đánh giá rất cao sự “đa mưu túc trí”

⇒ Dùng người sáng suốt.

Một con người có tầm nhìn xa trông rộng và tài thao lược hơn người

- Tầm nhìn xa trông rộng:

+ Mới khởi binh nhưng đã khẳng định “phương lược tiến đánh đã tính sẵn”

+ Đang ngồi trên lưng ngựa mà đã nói với Nhậm về quyết sách ngoại giao và kế hoạch 10 năm tới ta hòa bình

- Tài thao lược hơn người thể hiện ở cuộc hành quân thần tốc mà đội quân vẫn chỉnh tề

## 2. Sự thảm bại của quân tướng nhà Thanh

- Hình ảnh Tôn Sĩ Nghị kiêu căng, tự mãn, chủ quan, kéo quân vào Thăng Long mà không đề phòng gì ⇒ Tướng bất tài

- Khi quân Tây Sơn đánh vào, “tướng sợ mất mật”, ngựa không kịp đóng yên, người không kịp mặc giáp...chuồn trước qua cầu phao”

- Quân sĩ xâm lược lúc lâm trận thì sợ hãi, xin ra hàng hoặc bỏ chạy toán loạn, giày xéo lên nhau mà chết....

⇒ Kể xen lẫn tả thực cụ thể, sống động, ngôi bút miêu tả khách quan

## 3. Số phận thảm bại của bọn vua tôi Lê Chiêu Thống phản nước, hại dân

- Khi có biến, Lê Chiêu Thống vội vã “chạy bán sống bán chết”, cướp cả thuyền dân để qua sông, luôn mấy ngày không ăn, may có người thương tình đón về cho ăn và chỉ đường cho chạy trốn

- Đối kíp Tôn Sĩ Nghị, vua tôi chỉ còn biết nhìn nhau than thở, oán giận chảy nước mắt

- Sang Trung Quốc, vua phải cạo đầu, tết tóc, ăn mặc giống người Mãn Thanh và cuối cùng gửi gắm xương tàn nơi đất khách

⇒ Số phận tất yếu cho một người đứng đầu đất nước nhưng lại bán nước hại dân

### c. Kết bài

- Khái quát lại những nét đặc sắc về nghệ thuật làm nên thành công về nội dung của tiểu thuyết chương hồi: Cách kể chuyện chân thực, sinh động, khắc họa nhân vật rõ nét...

- Liên hệ trình bày suy nghĩ bản thân về hình tượng Nguyễn Huệ, chân dung kẻ thù và vua quan Lê Chiêu Thống, từ đó đưa ra bài học nhận thức, hành động

### 3. Dàn ý 3

#### a. Mở bài

- Cho đến nay, trong lịch sử VHVN chưa có tác phẩm văn học nào tái hiện lại một cách chân thực và sinh động một giai đoạn lịch sử nước nhà như cuốn tiểu thuyết lịch sử “Hoàng Lê nhất thống chí” – của Ngô gia văn phái. Tác phẩm đã khái quát lại một giai đoạn lịch sử với bao biến cố dữ dội, đẫm máu từ khi Trịnh Sâm lên ngôi Chúa đến khi Gia Long chiếm Bắc Hà ( 1868 – 1802) như: loạn kiều binh, triều Lê – Trịnh sụp đổ, Nguyễn Huệ đại phá quân Thanh, Gia Long lật đổ triều đại Tây Sơn,...

- Sự sụp đổ không thể cưỡng nổi của triều đại Lê – Trịnh và khí thế sấm sét của phong trào nông dân Tây Sơn là hai nội dung lớn được phản ánh qua “Hoàng Lê nhất thống chí”. Đặc biệt là “Hồi thứ XIV” đã thể hiện một cách hào hùng sức mạnh quật khởi của dân tộc trước thù trong giặc ngoài và khắc họa hình tượng Nguyễn Huệ – người anh hùng dân tộc - đã làm nên chiến công Đống Đa bất tử.

#### b. Thân bài

##### 1. Mở đầu tác phẩm “Hoàng Lê nhất thống chí” tác giả Ngô gia văn phái đã viết:

*“Đánh Ngọc Hồi, quân Thanh bị thua trận,*

*Bỏ Thăng Long, Chiêu Thống trốn ra ngoài”.*

=> Hai câu thơ trên đã đưa người đọc trở lại những giờ phút khó khăn nhưng cũng rất hào hùng của dân tộc vào cuối năm Mậu Thân ( 1788), đầu năm Kỷ Dậu ( 1789) khi Lê Chiêu Thống rước 29 vạn quân Thanh sang xâm lược nước ta. Vị cứu tinh của dân tộc thừa ấy là Nguyễn Huệ – người anh hùng áo vải Tây Sơn – Trong đoạn trích, hình tượng Nguyễn Huệ hiện lên với những phẩm chất tốt đẹp

của người anh hùng như:

+ Hành động mạnh mẽ, quyết đoán.

Trong mọi tình huống, Nguyễn Huệ luôn luôn thể hiện là một con người hành động một cách xông xáo, nhanh gọn, có chủ đích và rất quả quyết. Nghe tin giặc đã đánh chiếm đến tận Thăng Long, chiếm cả một vùng đất đai rộng lớn, Nguyễn Huệ vẫn không hề nao núng, “định thân chinh cầm quân đi ngay”. Rồi sau đó, chỉ trong vòng một tháng ( từ 24/11 ->

30/chạp), Nguyễn Huệ đã làm được bao nhiêu việc lớn : “ tế cáo trời đất” lên ngôi Hoàng đế, “đốc xuất đại binh” ra bắc, gặp gỡ “người cố sĩ ở huyện La Sơn” Nguyễn Thiếp, tuyển mộ quân lính và mở cuộc duyệt binh ở Nghệ An, phủ dụ tướng sĩ, định kế hoạch hành quân, đánh giặc và lên kế hoạch đối phó với nhà Thanh sau chiến thắng.

+ Trí tuệ sáng suốt, sâu sắc và nhạy bén.

- > Trí tuệ ấy được biểu hiện trong việc xét đoán và dùng người. Khi đến Tam Điệp, gặp Ngô Văn Sở và Phan Văn Lân “đều mang gươm trên lưng và xin chịu tội”, Nguyễn Huệ đã xử trí vừa có lí vừa có tình. Ông rất hiểu sở trường , sở

đoàn của các tướng sĩ, khen chê đều đúng người, đúng việc.

- > Trí tuệ ấy còn được biểu hiện trong việc phân tích tình hình thời cuộc và tương quan ta - địch. Trong lời phủ dụ quân lính ở Nghệ An, vua Quang Trung khẳng định chủ quyền dân tộc của ta và hành động xâm lăng phi nghĩa, trái đạo trời của giặc; nêu bật dã tâm của giặc “bụng dạ ắt khác... giết hại nhân dân,

vết của cải”; nêu cao truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta từ xưa; kêu gọi quân lính “đồng tâm hiệp lực”; ra kỉ luật nghiêm minh;... Lời phủ dụ như một bài hịch ngắn gọn mà ý tứ thật phong phú, sâu xa, có tác dụng kích thích lòng yêu nước và truyền thống quật cường của dân tộc.

+ Ý chí quyết thắng và tầm nhìn xa trông rộng

Mới khởi binh đánh giặc, chưa giành lại một tấc đất nào, vậy mà Quang Trung vẫn tuyên bố chắc như đinh đóng cột “phương lược tiến đánh đã có tính sẵn”, lại còn tính sẵn cả kế hoạch ngoại giao sau khi chiến thắng với một nước “lớn gấp mười nước mình” để có thể “ dẹp chuyện binh đao”, “cho ta được yên ổn để nuôi dưỡng lực lượng”.

+ Tài dùng binh như thần

Đến tận hôm nay, chúng ta vẫn còn kinh ngạc vì cuộc hành quân thần tốc của nghĩa quân Tây Sơn do Quang Trung chỉ huy. Ngày 25 tháng chạp bắt đầu xuất quân ở Phú Xuân ( Huế), ngày 29 đã tới Nghệ An, vượt khoảng 350km qua núi, qua đèo. Đến Nghệ An, vừa tuyển quân, tổ chức đội ngũ, vừa duyệt binh, chỉ trong vòng một ngày. Hôm sau, tiến quân ra Tam Điệp ( cách khoảng 150km). và đêm 30 tháng chạp đã “lập tức lên đường”, tiến quân ra Thăng Long. Mà tất cả đều là đi bộ. (Có sách nói vua Quang Trung còn dùng cả võng khiêng, cứ hai người khiêng thì một người được nằm nghỉ, luân phiên nhau suốt đêm ngày).

Mặt khác, từ Tam Điệp ra Thăng Long (khoảng hơn 150km), vừa hành quân, vừa đánh giặc mà vua Quang Trung chỉ định trong vòng 7 ngày, (mồng 7 tháng giêng) sẽ vào ăn tết ở Thăng Long. Nhưng trên thực tế, đã thực hiện sớm 2 ngày – trưa mồng 5 đã vào Thăng Long – Hành quân liên tục như vậy, thường quân đội sẽ mệt mỏi, rã rời, nhưng nghĩa quân Tây Sơn thì cơ nào đội ấy vẫn chỉnh tề. Đó là do tài tổ chức của người cầm quân: hơn một vạn quân mới tuyển đặt ở trung quân và quân tinh nhuệ từ đất Thuận Quảng đã bao bọc ở bốn doanh tiền, hậu, tả, hữu.

#### + Lẫm liệt trong chiến trận

Hoàng đế Quang Trung thân chinh cầm quân không chỉ trên danh nghĩa, Ông là tổng chỉ huy chiến dịch thực sự: hoạch định phương lược tiến đánh, tổ chức quân sĩ, tự mình thống lĩnh một mũi tiến công, cưỡi voi đi đốc thúc, xông pha tên đạn, bày mưu tính kế... Mặt khác, đội quân của vua Quang Trung không phải là toàn lính thiện chiến, lại vừa trải qua những ngày hành quân cấp tốc, không có thì giờ nghỉ ngơi, thế nhưng dưới sự lãnh đạo tài tình của vua Quang Trung, đội quân ấy đã đánh những trận thật hào hùng, thắng áp đảo kẻ thù (bất hết quân do thám của địch ở Phú Xuyên, giữ được bí mật để tạo thế bất ngờ, vây kín làng Hà Hồi, “quân lính luân phiên nhau rạ ran” làm cho lính trong đồn “ai nấy rụng rời sợ hãi” xin hàng; công phá đồn Ngọc Hồi, lấy ván ghép phủ rơm dấp nước để làm mộc che, dàn trận tiến đánh, khi giáp la cà thì “quảng ván xuống đất, ai nấy cầm dao ngắn chém bừa, những người cầm binh khí theo sau nhất tề xông tới”...). Khí thế của đội quân này làm cho kẻ thù phải khiếp vía, thật là “tướng ở trên trời rơi xuống, quân ở dưới đất chui lên”. Hình ảnh người anh hùng cũng được khắc hoạ một cách lẫm liệt, đặc biệt là trong trận đánh đồn Ngọc Hồi, giữa cảnh “khói toả mù trời, cách gang tấc không thấy gì”, nổi bật lên là hình ảnh nhà vua “cưỡi voi đi đốc thúc”. (Có sách ghi khi Quang Trung vào đến Thăng Long, tấm áo bào màu đỏ đã sạm đen khói súng).

## 2. Nghệ thuật:

- Cách trần thuật của đoạn văn thật đặc sắc, không chỉ nhằm ghi lại những sự kiện lịch sử diễn biến gập gáp, khẩn trương qua từng mốc thời gian, mà còn chú ý miêu tả cụ thể từng hành động, lời nói của nhân vật chính, từng trận đánh và những mưu lược tính toán, thế đối lập giữa hai đội quân (một bên thì xộc xệch, trễ nải, nhát gan, một bên thì xông xáo dũng mãnh, tổ chức nghiêm minh). Qua đó, hình ảnh người anh hùng được khắc hoạ khá đậm nét, có tính cách quả cảm, mạnh mẽ, có trí tuệ sáng suốt, nhạy bén, có tài dụng binh như thần, là người tổ chức và là linh hồn của những chiến công vĩ đại.



- Dường như có sự mâu thuẫn giữa nhan đề tác phẩm với nội dung tác phẩm. Nhan đề mang ý nghĩa ca ngợi nhà Lê, nhưng nội dung tác phẩm lại vạch rõ sự thối nát, mục ruỗng của triều đình nhà Lê, và ca ngợi người anh hùng áo vải Tây Sơn Nguyễn Huệ. Điều đó nói lên quan điểm phản ánh hiện thực của các tác giả là tôn trọng sự thực lịch sử và ý thức dân tộc. dù có cảm tình với nhà Lê, họ không thể bỏ qua sự thực một ông vua nhà Lê hèn yếu đã cố gắng rấn cắn gà nhà. Dù không theo Tây Sơn, họ không thể không thấy chiến công lừng lẫy của vua Quang Trung là niềm tự hào lớn lao của dân tộc. Bởi thế mà hình tượng người anh hùng áo vải Nguyễn Huệ hiện lên một cách oai phong凛冽 và hết sức chân thực trong tác phẩm.

### **c. Kết bài.**

- Tóm lại, với quan điểm lịch sử đúng đắn và niềm tự hào dân tộc, cá tác giả “Hoàng Lê nhất thống chí” đã tái hiện chân thực, sinh động hình ảnh người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ qua những chiến công thần tốc đại phá quân Thanh và tự hào hơn về truyền thống yêu nước của dân tộc ta, đồng thời càng hiểu thấu tim đen của quân xâm lược phương Bắc và âm mưu của Thiên triều cũng như bộ mặt đơ bẩn của bọn Việt gian bán nước.